

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI ÚC VIỆT

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI ÚC VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AUSTRALIA – VIETNAM IMPORT-EXPORT AND INVESTMENT TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: AUS-VIETNAM., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108157207

3. Ngày thành lập: 02/02/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Cụm 8, Xã Tam Hiệp, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 096 228 2020

Fax:

Email: info@richmart.vn

Website: richmart.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
2.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Dạy ngoại ngữ và kỹ năng đàm thoại; - Dạy máy tính; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng	8559
3.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Dịch vụ tư vấn du học; Tư vấn giáo dục; Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục; Dịch vụ kiểm tra giáo dục; Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
4.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Nghiên cứu nhân sự, tuyển chọn và thay thế bao gồm cả quản lý; Hoạt động của các hãng tuyển dụng lao động trên mạng (trừ hoạt động của trung tâm giới thiệu việc làm)	7810
5.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn; Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
6.	Bán buôn gạo	4631
7.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
8.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4791

9.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới Bất động sản (Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014)	6820
10.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
11.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
12.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
13.	Đào tạo đại học và sau đại học	8542
14.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
15.	Trồng lúa	0111
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
17.	Điều hành tua du lịch	7912
18.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
19.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
20.	Lập trình máy vi tính	6201
21.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
22.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
23.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
24.	Trồng cây lấy sợi	0116
25.	Trồng cây ăn quả	0121
26.	Trồng cây cà phê	0126
27.	Trồng cây chè	0127
28.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
29.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
30.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thủy sản; - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; - Bán buôn rau, quả; - Bán buôn cà phê; - Bán buôn chè.	4632
31.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh.	4722
32.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
33.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
34.	Sản xuất xe đạp và xe cho người tàn tật	3092

35.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4541
36.	Giáo dục mầm non	8510
37.	Giáo dục tiểu học	8520
38.	Bán buôn tổng hợp	4690
39.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
40.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
41.	Quảng cáo	7310
42.	Xuất bản phần mềm	5820
43.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
44.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
45.	Trồng cây hàng năm khác	0119
46.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
47.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
48.	Chăn nuôi gia cầm	0146
49.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
50.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
51.	Khai thác thủy sản biển	0311
52.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
53.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
54.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
55.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ uống có cồn	4723
56.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
57.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
58.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
59.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
60.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
61.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4543
62.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
63.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
64.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
65.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản (Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014)	6810
66.	Xây dựng nhà các loại	4100
67.	Phá dỡ	4311
68.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

69.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
70.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
71.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
72.	Dịch vụ đóng gói	8292
73.	In ấn	1811
74.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
75.	Trồng cây điều	0123
76.	Trồng cây lâu năm khác	0129
77.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
78.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
79.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
80.	Trồng cây mía	0114
81.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
82.	Trồng cây hồ tiêu	0124
83.	Trồng cây cao su	0125
84.	Chăn nuôi lợn	0145
85.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
86.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
87.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, lúa mỳ, ngô, hạt ngũ cốc khác; - Bán buôn hạt, quả có dầu; - Bán buôn hoa và cây; - Bán buôn động vật sống.	4620
88.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn	4633
89.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm lưu động hoặc tại chợ	4781
90.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty sản xuất, kinh doanh	8299
91.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
92.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
93.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
94.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư	6619(Chính)

95.	Đào tạo cao đẳng	8541
-----	------------------	------

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TRỌNG TOÁN	Thôn Tư Chi, Xã Tân Chi, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	10,000	125426208	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	10,000		
2	HOÀNG THỊ TRANG	Khu Thọ Xuân, Phường Hoà Lạc, Thành phố Móng cái, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	780.000	7.800.000.000	39,000	022195001390	
			Tổng số	780.000	7.800.000.000	39,000		
3	ĐỒNG TRUNG KIÊM	Xóm 8, Xã Vũ Đoài, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.020.000	10.200.000.000	51,000	034083003689	
			Tổng số	1.020.000	10.200.000.000	51,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỒNG TRUNG KIÊM

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *12/09/1983*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *034083003689*

Ngày cấp: *24/11/2015*

Nơi cấp: *Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 8, Xã Vũ Đoài, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Cụm 8, Xã Tam Hiệp, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội